

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM

STT	TÊN TÀI LIỆU	SỐ HIỆU VĂN BẢN	XUẤT XỨ
1	Thông báo tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016	022/2016/TB-HĐQT	Hội đồng quản trị
2	Thư mời tham dự Đại hội	023/2016/TM-HĐQT	Hội đồng quản trị
3	Mẫu Giấy ủy quyền		Ban tổ chức
4	Chương trình Đại hội		Ban tổ chức
5	Quy chế làm việc của Đại hội	025/2016/QC-HĐQT	Hội đồng quản trị
6	Thê thức biểu quyết tại ĐHCĐ	026/2016/TT-HĐQT	Hội đồng quản trị
7	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015	027/2016/BC-HĐQT	Hội đồng quản trị
8	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015		Ban kiểm soát
9	Báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2015 và Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2016	028/2016/BC-HĐQT	Hội đồng quản trị
10	Kế hoạch tài chính năm 2016	029/2016/KH-HĐQT	Hội đồng quản trị
11	Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất (đã được kiểm toán) năm 2015. - Bảng cân đối kế toán. - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ. (Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán) đầy đủ có thể download trên website www.sotrans.com.vn)		Công ty kiểm toán Ernst&Young
12	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015	030/2016/TTr-HĐQT	Hội đồng quản trị
13	Tờ trình trả thù lao HĐQT và BKS năm 2015 và dự kiến năm 2016	031/2016/TTr-HĐQT	Hội đồng quản trị
14	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2015	032/2016/TTr-HĐQT	Hội đồng quản trị
15	Tờ trình phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ	033/2016/TTr-HĐQT	Hội đồng quản trị
16	Báo cáo v/v thay đổi nhân sự HĐQT năm 2016	034/2016/BC-HĐQT	Hội đồng quản trị

THÔNG BÁO

TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp số 002/2016/BB-HĐQT ngày 02/02/2016, số 018/2016/BB-HĐQT ngày 31/03/2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam,

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM

Trân trọng thông báo tới Quý cổ đông về việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 như sau:

- Thời gian:** Từ 8h30' đến 11h30', Thứ Tư ngày 20/04/2016.
- Địa điểm:** Hội trường Công ty CP Kho Vận Miền Nam
Số 1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, TP.HCM.
- Thành phần tham dự:** Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP Kho Vận Miền Nam.
- Nội dung cuộc họp:**
 - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2016;
 - Báo cáo Tài chính (đã được kiểm toán) năm 2015; Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015;
 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015;
 - Tờ trình trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và dự kiến năm 2016;
 - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán 2016;
 - Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.
- Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự cuộc họp:**
 - Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp. Việc ủy quyền phải lập thành văn bản (theo mẫu). Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.
 - Cổ đông không tham dự, cũng như không ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp, được xem là tự nguyện từ bỏ quyền tham dự cuộc họp. Mọi thắc mắc, khiếu nại sẽ không được giải quyết.
 - Đề nghị Quý Cổ đông gửi Giấy đăng ký và giấy ủy quyền bằng đường bưu điện hoặc fax để xác nhận tham dự cuộc họp về Văn phòng Công ty trước 11h00' ngày 15/04/2016;
 - Cổ đông khi tham dự cuộc họp vui lòng đem theo CMND hoặc hộ chiếu (bản chính)
- Tài liệu:** Tài liệu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được đăng trên website www.sotrans.com.vn (chuyên mục cổ đông), và được gửi trực tiếp cho Quý Cổ đông tại ngày diễn ra cuộc họp.

Địa chỉ liên hệ:

Văn phòng Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam
1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, TP.HCM.
Điện thoại: (08) 3825 3009 - Fax: (08) 3826 6593
Người liên hệ: (Ms) Trần Thị Cẩm Tú - Thư ký HĐQT
ĐD: 0984 384 575 - Email: tu.cam@sotrans.com.vn

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN QUYẾT THẮNG

* **Phần cổ đông xác nhận tham dự cuộc họp:**

CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

- Có tham dự cuộc họp.
- Ủy quyền người khác.
- Không tham dự cuộc họp.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM

Số: 023/2016/TM-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Tp. HCM, Ngày 31 tháng 03 năm 2016

THƯ MỜI THAM DỰ
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM

Trân trọng kính mời:

Cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số CMNN/Số ĐKKD:

Địa chỉ:

Số cổ phần sở hữu:

Đến tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty CP Kho Vận Miền Nam:

- Vào lúc: **8 giờ 30', Thứ Tư ngày 20/04/2016.**
- Địa điểm: Hội trường Công ty CP Kho Vận Miền Nam
Số 1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, TP.HCM.
- Nội dung cuộc họp:
 - + Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2016;
 - + Báo cáo Tài chính (đã được kiểm toán) năm 2015; Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015;
 - + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015;
 - + Tờ trình trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và dự kiến năm 2016;
 - + Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán 2016;
 - + Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN QUYẾT THẮNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....oOo.....

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.... tháng.... năm 2016

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam

- Căn cứ Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam.

Tô chức/ cá nhân:.....
là cổ đông Công ty CP Kho Vận Miền Nam.

ĐKKD/CMND số:.....Cấp ngày:.....Tại:

Địa chỉ :.....

Tổng số cổ phần sở hữu: Bằng số :.....

Bằng chữ:.....

Nay tôi ủy quyền cho:

Ông/Bà :

Số CMND :..... Cấp ngày:.....Tại:

Địa chỉ :.....

Nội dung ủy quyền:

1. Được quyền thay thế tôi tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam;
2. Trong quá trình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp, người được ủy quyền phải tuân thủ các quy định của pháp luật và của công ty;
3. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày ký đến thời điểm kết thúc cuộc họp ngày 20/4/2016.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM

- Thời gian tổ chức: vào lúc 8 giờ 30 Thứ tư ngày 20/4/2016
- Địa điểm: tại Hội trường Công ty CP Kho Vận Miền Nam
(1B Hoàng Diệu, phường 13, Quận 4, tp. HCM)

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
I	KHAI MẠC ĐẠI HỘI
8h30' – 9h00'	Đón tiếp đại biểu, cổ đông. Cổ đông nhận thẻ biểu quyết, tài liệu Hội nghị.
9h00' – 9h05'	Báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự Hội nghị.
9h05' – 9h10'	Tuyên bố lý do. Giới thiệu thành phần tham dự. Giới thiệu chủ tọa Hội nghị. Chủ tọa tuyên bố khai mạc Hội nghị.
9h10' – 9h20'	Giới thiệu và thông qua Thư ký hội nghị. Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu. Thông qua quy chế làm việc của hội nghị. Chương trình Hội nghị.
II	TRÌNH BÀY CÁC TỜ TRÌNH VÀ THẢO LUẬN
9h20' – 10h20'	Trình bày các tờ trình: - Báo cáo hoạt động năm 2015 của Hội đồng quản trị; - Báo cáo hoạt động năm 2015 của Ban kiểm soát. - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch tài chính năm 2016; - Báo cáo Tài chính (đã được kiểm toán) năm 2015; - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015; - Tờ trình phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và dự kiến năm 2016; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập tài chính 2016; - Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ; - Báo cáo thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị năm 2016;
10h20' – 10h40'	Thảo luận
III	BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ CỦA ĐẠI HỘI
10h40' – 10h45'	Thông qua thể thức biểu quyết.
10h45' – 10h50'	Hội nghị biểu quyết.
IV	GIẢI LAO
10h50' – 11h05'	Giải lao
V	KẾT THÚC HỘI NGHỊ
11h05' – 11h10'	Công bố kết quả biểu quyết
11h10' – 11h20'	Thông qua biên bản hội nghị.
11h20' – 11h25'	Thông qua nghị quyết hội nghị.
11h25' – 11h30'	Bế mạc.

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM

1. Quy chế này quy định chế độ làm việc của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
2. Chủ tọa cuộc họp là Chủ tịch Hội đồng quản trị.
3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chỉ được tiến hành khi có đủ số lượng cổ đông đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.
4. Nhiệm vụ của Chủ tọa:
 - Chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội đồng thảo luận.
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng biểu quyết.
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội đồng yêu cầu.
 - Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
5. Thư ký cuộc họp do Chủ tọa giới thiệu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:
 - Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung cuộc họp.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của cuộc họp và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
6. Thẻ lệ biểu quyết:
 - Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của cuộc họp bằng cách giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa cuộc họp (*tán thành; không tán thành; không có ý kiến*). Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết ghi mã số biểu quyết. Quyền biểu quyết theo thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần cổ đông đó đăng ký sở hữu hoặc đại diện.
 - Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo phương thức bầu dồn phiếu và theo Quy chế bầu cử, ứng cử, đề cử Hội đồng quản trị trong đại hội này.
 - Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề nêu trên sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

- Riêng các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
7. Biên bản, Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
- Tất cả các nội dung được biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký cuộc họp ghi vào Biên bản, Nghị quyết. Biên bản, Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
8. Quy chế được trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua để việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân theo các qui định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Công ty.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN QUYẾT THẮNG

THẺ THỨC BIỂU QUYẾT
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CP KHO VẬN MIỀN NAM

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty CP Kho Vận Miền Nam.

Để việc lấy biểu quyết tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kho Vận Miền Nam được công khai, dân chủ, bảo đảm quyền lợi, lợi ích hợp pháp của tất cả cổ đông và tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam thống nhất thông qua Thẻ thức biểu quyết gồm các điều khoản sau đây:

I. Đối tượng tham gia biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được chốt ngày 08 tháng 03 năm 2016 và cổ đông thực hiện quyền mua của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2015.

Cổ đông có thể tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:

- a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;
- b. Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 96 của Luật Doanh nghiệp thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.

II. Phiếu biểu quyết.

- Khi đăng ký tham dự cuộc họp, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông sẽ cấp phiếu biểu quyết cho mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết theo mã số cổ đông (tương ứng với cổ phần Sở hữu và cổ phần được ủy quyền) đã được đăng ký;
- Phiếu biểu quyết được in thông nhất, do ban tổ chức phát hành, có đóng dấu của Công ty ở góc trên, bên trái. Trên mỗi phiếu có thông tin sau: họ và tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết,...
- Hình thức biểu quyết: các vấn đề trong chương trình nghị sự của cuộc họp đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông theo hướng dẫn của Chủ tọa cuộc họp (*tán thành; không tán thành; không có ý kiến*).

III. Ban kiểm phiếu, ban bầu cử.

- Ban kiểm phiếu, ban bầu cử là bộ phận giúp việc cho cuộc họp trong việc biểu quyết, bầu cử, do Đoàn chủ tịch giới thiệu và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thành viên của Ban kiểm phiếu, ban bầu cử không phải là người có tên trong danh sách đề cử/ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

- Ban kiểm phiếu có 1 Trưởng ban để điều hành công tác kiểm phiếu, các thành viên khác thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban.

IV. Phiếu biểu quyết hợp lệ và không hợp lệ .

Phiếu biểu quyết hợp lệ.

Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu của Công ty CP Kho Vận Miền Nam, không có dấu hiệu tẩy xóa, cạo, sửa bất kỳ nội dung nào đã in trong phiếu.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ, nội dung biểu quyết không hợp lệ.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu không do Ban tổ chức phát hành, không có đóng dấu của Công ty; tự ý ghi thêm các nội dung khác, cạo sửa hoặc tẩy xóa trên phiếu;

Nội dung phiếu biểu quyết có 3 lựa chọn (Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến) cổ đông được quyền biểu quyết 1 trong 3 lựa chọn trên. Trường hợp cổ đông không biểu quyết nội dung nào của 3 lựa chọn trên hoặc biểu quyết nhiều hơn 1 lựa chọn thì nội dung biểu quyết đó không hợp lệ.

V. Kiểm phiếu biểu quyết.

Việc kiểm phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu thực hiện. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trong cuộc họp;

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự cuộc họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, các nội dung biểu quyết không hợp lệ, kết quả các nội dung biểu quyết...

Các nội dung biểu quyết được cuộc họp thông qua sẽ căn cứ vào kết quả kiểm phiếu và điều 20 Điều lệ Công ty CP Kho Vận Miền Nam.

VI. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại.

Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tịch đoàn giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.

Thủ tục biểu quyết này được trình bày trước cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Kho vận Miền nam và thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT-KT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN QUYẾT THẮNG

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

Thực hiện Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014 và Điều Lệ Công ty CP Kho Vận Miền Nam; Nghị quyết số 025/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015; Nghị quyết số 051/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/8/2015 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015; Nghị quyết số 090/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/11/2015, Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016 cụ thể như sau:

I. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015:

1. Cơ cấu HĐQT:

Hội đồng quản trị Công ty CP Kho vận Miền Nam năm 2015 gồm:

- Ông Trần Quyết Thắng - Chủ tịch HĐQT
- Bà Đoàn Thị Đông - Thành viên HĐQT
- Ông Lê Việt Thành - Thành viên HĐQT (từ nhiệm từ 24/7/2015)
- Ông Đặng Vũ Thành - Thành viên HĐQT (từ nhiệm từ 24/7/2015)
- Ông Trần Mạnh Đức - Thành viên HĐQT (từ nhiệm từ 24/7/2015)
- Ông Đinh Quang Hoàn - Thành viên HĐQT (từ nhiệm từ 23/6/2015)
- Ông Lê Bá Thọ - Thành viên HĐQT (bổ nhiệm từ 29/6/2015)
- Phó Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm từ 29/9/2015)
- Ông Trần Văn Thịnh - Thành viên HĐQT (bổ nhiệm từ 20/8/2015)
- Ông Đỗ Hoàng Phương - Thành viên HĐQT (bổ nhiệm từ 20/8/2015)

2. Các cuộc họp của HĐQT:

- HĐQT tổ chức họp 11 cuộc gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ. Một số phiên họp căn cứ vào tính chất và nội dung từng cuộc họp có mời thành viên Ban Kiểm soát tham dự.
- Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo các thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.
- HĐQT đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại các kỳ Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ

trình của Tổng Giám Đốc và nghe Tổng Giám Đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của Công ty. Các cuộc họp của HĐQT đều có Tổng Giám đốc tham dự.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với ban điều hành được thực hiện thông qua việc HĐQT chất vấn Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động trong kỳ tại các phiên họp định kỳ và khi đến làm việc với các đơn vị.
- Theo quy định đối với tổ chức niêm yết, HĐQT đã có báo cáo quản trị Công ty 06 tháng và năm gửi UBCK, các Sở GD&ĐT và cổ đông (Quý cổ đông có thể xem báo cáo này tại Website Công ty). Qua đó, nâng cao tính minh bạch trong hoạt động quản trị Công ty, đồng thời giúp cho cổ đông nắm rõ được tình hình hoạt động của Công ty.

3. Các biên bản nghị quyết HĐQT:

Tất cả các cuộc họp HĐQT đều ghi biên bản đầy đủ và được HĐQT thông qua. Trong năm 2015, HĐQT đã ban hành 30 Nghị quyết và Quyết định. Ngoài các Nghị quyết về công tác thường kỳ, HĐQT còn ban hành 1 số nghị quyết sau:

- 3.1.** Thông qua các nội dung trình ĐHCĐ năm 2015 như: báo cáo hoạt động SXKD năm 2014, kế hoạch SXKD năm 2015, phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận, lựa chọn đơn vị kiểm toán, thù lao của HĐQT và BKS, số lượng thành viên HĐQT, phát hành trái phiếu chuyển đổi, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, ...
- 3.2.** Chủ trương chuyển đổi công năng sử dụng khu đất 1B Hoàng Diệu, 117A Nguyễn Tất Thành, Quận 4 và khu đất Km9 Xa lộ Hà Nội, phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức.
- 3.3.** Bổ nhiệm Ông Lê Bá Thọ làm Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 15/7/2015, thời hạn là 03 năm.
- 3.4.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty.
- 3.5.** Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Cảng Miền Nam.
- 3.6.** Góp vốn thành lập Công ty TNHH Một Thành Viên Đầu tư Hạ tầng Miền Nam.
- 3.7.** Phát hành trái phiếu riêng lẻ và phê duyệt phương án phát hành 400 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ.
- 3.8.** Thông qua các hồ sơ, thủ tục phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.
- 3.9.** Tái cơ cấu Công ty, giải thể Ban Nghiên cứu và Phát triển, Ban Kiểm soát nội bộ, các Chi nhánh Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam gồm: Xí Nghiệp Dịch Vụ Kho Vận Giao Nhận, Xí Nghiệp Dịch Vụ Kho Bãi Cảng, Xí Nghiệp Giao Nhận Vận Tải Quốc Tế Tiêu Điểm, Xí Nghiệp Đại Lý Giao Nhận Vận Tải Quốc Tế, Cảng Kho Vận.

• *Công tác tài chính:*

- 3.10. Thanh toán cổ tức đợt 1 năm 2014 là 10% bằng tiền mặt, thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2014 là 15% bằng cổ phiếu.
- 3.11. Thông qua việc vay vốn với tổng hạn mức tín dụng năm 2015 là 100.000.000.000 đồng (bằng chữ: một trăm tỷ đồng chẵn), giao Ban điều hành đàm phán với các Ngân hàng có uy tín để tiến hành ký kết hợp đồng theo nhu cầu kinh doanh.
- 3.12. Yêu cầu ban điều hành xem xét kiểm soát chặt chẽ chi phí, kiểm soát công nợ, xây dựng định mức và tiêu chí cụ thể về công nợ.

4. Việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

4.1. Việc phát hành 500 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi: do thị trường chưa thuận lợi nên Công ty chưa thực hiện phát hành được trong năm 2015. Năm 2016, không tiếp tục thực hiện phát hành 500 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi mà thay đổi bằng phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

4.2. Việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: đã thực hiện phát hành thành công, tổng giá trị chứng khoán niêm yết sau khi thay đổi niêm yết là 275.606.980.000 đồng.

Được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT sau khi phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã sửa đổi Điều lệ với vốn điều lệ sau khi sửa đổi là 275.606.980.000 đồng.

Để phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT đã ban hành nghị quyết ngày 31/03/2016 về việc thay đổi phương án sử dụng vốn của đợt phát hành năm 2015 là:

+ Đầu tư xây dựng kho Phú Mỹ: 80.000.000.000 đồng

+ Đầu tư xe nâng, xe tải cho hoạt động sản xuất kinh doanh: 40.000.000.000 đồng

+ Bổ sung vốn lưu động của Công ty: 17.805.630.000 đồng

4.3. Tái cơ cấu Công ty: hoàn tất quá trình tái cơ cấu Công ty theo từng mảng kinh doanh chính; sáp nhập, giải thể các Xí nghiệp, chi nhánh trực thuộc Công ty.

4.4. Thành lập hai Công ty con:

* Góp vốn thành lập Công ty CP Cảng Miền Nam: với vốn điều lệ là 20.000.000.000 đồng, trong đó Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam (SOTRANS) góp 51%, tương đương 10.200.000.000 đồng để khai thác cảng.

* Góp vốn thành lập Công Ty TNHH Một Thành Viên Đầu Tư Hạ Tầng SOTRANS:

Góp 100% vốn thành lập Công Ty TNHH Một Thành Viên Đầu Tư Hạ Tầng SOTRANS với vốn điều lệ là 350.000.000.000 đồng.

Ngày 07/12/2015, HĐQT thống nhất góp thêm 50.000.000.000 đồng vào Công Ty TNHH Một Thành Viên Đầu Tư Hạ Tầng SOTRANS để tăng vốn điều lệ của Công Ty TNHH Một Thành Viên Đầu Tư Hạ Tầng SOTRANS từ 350.000.000.000 đồng lên 400.000.000.000 đồng.

Ngày 31/03/2016, HĐQT thống nhất thông qua việc góp thêm 200.000.000.000 đồng vào Công ty TNHH Một Thành Viên Đầu Tư Hạ

Tăng SOTRANS, tăng vốn điều lệ từ 400.000.000.000 đồng lên 600.000.000.000 đồng.

5. Thực hiện trách nhiệm với cổ đông:

- Chỉ đạo công bố đầy đủ thông tin đến cổ đông, tổ chức, cá nhân đầu tư.
- Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền trong các kỳ đại hội, bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.
- Chỉ đạo, giám sát, điều hành của Tổng Giám đốc, bảo đảm thực hiện đúng pháp luật, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT.
- Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng pháp luật và điều lệ công ty.

6. Kết luận:

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng HĐQT Công ty đã nỗ lực hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc, trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của HĐQT, tích cực tìm kiếm các cơ hội hợp tác đầu tư mới. Những kết quả này khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, phù hợp, hiệu quả của các giải pháp đã được HĐQT và Ban điều hành đặt ra, đồng thời thể hiện sự cố gắng, quyết tâm cao của các đơn vị trực thuộc, cán bộ lãnh đạo, nhân viên trong toàn Công ty.

II. Phương hướng hoạt động năm 2016:

Năm 2016, tình hình kinh tế trong nước tuy dự báo sẽ được cải thiện nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn như các doanh nghiệp sẽ vẫn phải tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn, các chi phí đầu vào tiếp tục tăng, ... Trong bối cảnh đó, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty năm 2016 như sau:

- o Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông giao.
- o Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- o Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.
- o Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, phát triển lĩnh vực hoạt động của Công ty kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- o Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác.
- o Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội M&A các doanh nghiệp tiềm năng cùng ngành nghề.

- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban Tổng Giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển xứng đáng với mong muốn của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị cổ đông, đặc biệt chỉ ra những hạn chế yếu kém trong công tác quản lý công ty và giám sát Ban điều hành, giúp HĐQT hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT-TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN QUYẾT THẮNG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM
*Về hoạt động kiểm soát năm 2015***

- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát quy định tại khoản 1 Điều 36 Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kho vận Miền Nam được bổ sung sửa đổi lần thứ tám ngày 10/03/2016;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Kho vận Miền Nam ban hành kèm theo Quyết định số 325/QĐ-KVMN ngày 17/4/2007;
- Căn cứ Báo cáo tài chính các năm của Công ty cổ phần Kho vận Miền Nam đã được kiểm toán;
- Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/7/2012 Quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội cổ đông thường niên 2016 kết quả hoạt động năm 2015 của Ban Kiểm soát với những nội dung chính sau:

I. Hoạt động và thù lao Ban Kiểm soát:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015:

- Tham gia các cuộc họp quan trọng của HĐQT.
- Khảo sát các dữ liệu đánh giá tình hình công nợ của Công ty.
- Kiểm tra tính tuân thủ trong việc thực hiện các quyết định, chỉ đạo, và các quy định ban hành.
- Kiểm tra tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính giữa kỳ và cả năm 2015.
- Phối hợp Ban Giám đốc xét chọn thầu đối với việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015. Căn cứ các tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu, Công ty TNHH Ernst & Young đã trúng thầu kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng, cả năm 2015. Xem xét thư quản lý, cũng như ý kiến phản hồi của ban điều hành công ty.

2. Thù lao Ban Kiểm soát:

Số lượng thành viên Ban Kiểm soát:

Từ ngày 01/01/2015 – 31/07/2015: 2 thành viên.

Từ ngày 31/07/2015 – 20/08/2015: 1 thành viên.

Từ ngày 20/08/2015 – 31/12/2015: 3 thành viên.

Trong năm 2015, Ban kiểm soát nhận được thù lao của năm 2014 là 129.246.688 đồng.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính công ty:

1. Tình hình hoạt động Công ty:

- Tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2015 theo báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty đã phản ánh phù hợp thực tế. Ban kiểm soát nhất trí các nội dung chủ yếu trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015.
- Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính năm 2015 Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật, với chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.
- Công ty tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước, thực hiện Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHCĐ thường niên.

2. Tình hình tài chính Công ty:

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2015:

Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tổng tài sản	VND	672.011.394.038	256.243.027.321
+ Tài sản ngắn hạn	VND	535.614.669.117	186.285.094.928
+ Tài sản dài hạn	VND	136.396.724.921	69.957.932.393
2. Tổng nguồn vốn	VND	672.011.394.038	256.243.027.321
+ Nợ ngắn hạn	VND	94.210.699.383	94.994.343.867
+ Nợ dài hạn	VND	398.440.881.000	5.144.442.250
+ Vốn chủ sở hữu	VND	179.359.813.655	156.104.241.204
3. Doanh thu bán hàng, dịch vụ	VND	1.010.596.638.027	872.723.744.485
4. Lợi nhuận sau thuế	VND	24.599.453.992	28.076.986.548

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã kiểm toán.

III. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Trên cơ sở những công việc đã thực hiện, Ban Kiểm soát có những đánh giá như sau:

- Trên cơ sở thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, năm 2015, Hội đồng quản trị công ty đã xây dựng mục tiêu phát triển kế hoạch cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời, Hội đồng quản trị công ty đã phê chuẩn nhiều vấn đề quan trọng để tăng cường quản lý và định hướng hoạt động của Công ty như:

- Tái cơ cấu Công ty.
- Chủ trương tìm kiếm và xây dựng thêm kho để phát triển ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.
- Thành lập công ty con.
- Trong hoạt động quản lý, Ban Giám đốc Công ty đảm bảo đúng pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và định hướng, mục tiêu của Hội đồng quản trị công ty.
- Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo tốt công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, cùng các biện pháp tổ chức thực hiện. Trong quá trình quản lý, điều hành Ban Giám đốc công ty luôn thể hiện tính chủ động, kịp thời và linh hoạt, đảm bảo mọi hoạt động nhịp nhàng, đồng bộ theo đúng định hướng, mục tiêu đề ra.

IV. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cổ đông:

Ngoài sự giám sát thường xuyên hoạt động của công ty. Trong năm 2015, Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý công ty trên nhiều lĩnh vực liên quan trong hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đã hỗ trợ, cung cấp các tài liệu theo yêu cầu của Ban Kiểm soát kịp thời.

V. Kiến nghị:

Qua các vấn đề trình bày, Ban kiểm soát đề xuất các kiến nghị sau:

- Tích cực thu hồi, giảm công nợ phải thu để tránh rủi ro phát sinh công nợ khó đòi.
- Cần nâng cấp chương trình quản lý nhằm gia tăng tính kiểm soát và cung cấp đầy đủ các dữ liệu, thông tin kế toán cần thiết phục vụ cho công tác quản trị doanh nghiệp.
- Tiếp tục hoàn thiện và ban hành quy trình hoạt động của từng lĩnh vực kinh doanh của Công ty để làm cơ sở đánh giá hoạt động, kiểm tra, phát hiện kịp thời những vấn đề phát sinh gây ảnh hưởng kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

VI. Kế hoạch hoạt động Ban Kiểm soát năm 2016:

Với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được quy định, Ban kiểm soát thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

Trong năm 2016, Ban kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ, tập trung vào các mặt công tác sau:

- Giám sát công tác xây dựng kế hoạch, các giải pháp, và tình hình thực hiện kế hoạch năm 2016, thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Kiểm tra tính tuân thủ trong việc thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán, việc lập báo cáo tài chính năm 2016.
- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, có đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành Công ty.
- Thẩm định tính khả thi và hiệu quả của các dự án đầu tư (nếu có).
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2016.
- Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của cổ đông.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông và mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý cổ đông để việc tổng hợp, phân tích trong các kỳ báo cáo tới được hoàn thiện hơn.

TM. BAN KIỂM SOÁT

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ:

1.1. Bối cảnh:

- Năm 2015 là năm có ý nghĩa to lớn và quan trọng vì là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015.
- Thị trường toàn cầu có những bất ổn. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm.
- Giá dầu thô giảm mạnh.
- Sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu.

1.2. Các chỉ tiêu Kinh tế vĩ mô năm 2015:

Một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2015 (tăng/giảm) so với năm 2014 (%)	
Tổng sản phẩm trong nước	+6,68
Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản	+2,4
Chỉ số sản xuất công nghiệp	+9,6
Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	+6,3
Tổng kim ngạch xuất khẩu	+8,1
Tổng kim ngạch nhập khẩu	+12,0

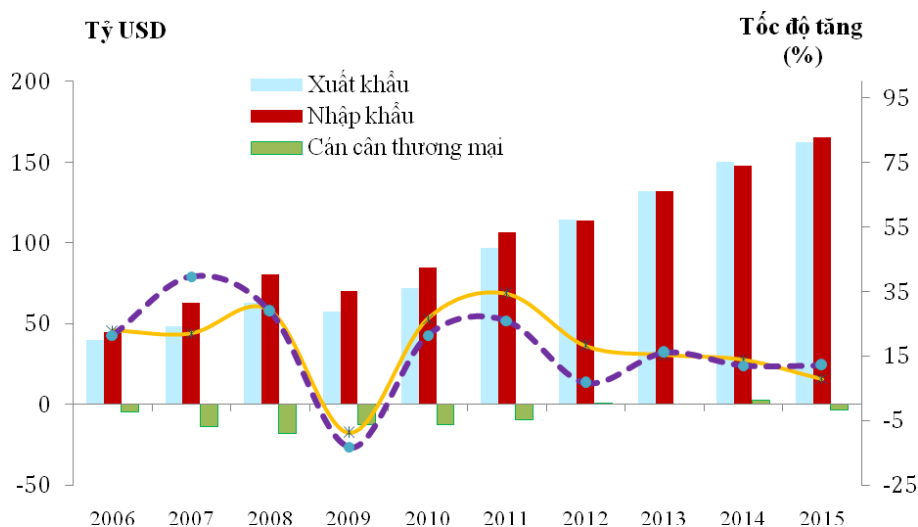
Nhận xét: Tình hình kinh tế thế giới có nhiều bất ổn tuy nhiên tình hình kinh tế Việt Nam khá thuận lợi trong đó có sự tăng trưởng của xuất khẩu và nhập khẩu.

II. TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU:

Năm 2015, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa cả nước đạt 327,76 tỷ USD, tăng 10% so với năm 2014, trong đó xuất hàng hóa đạt 162,11 tỷ USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ năm trước và nhập khẩu hàng hóa là 165,65 tỷ USD, tăng 12% so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa cả nước thâm hụt 3,54 tỷ USD (tương đương khoảng 2,2% kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của cả nước) và ngược lại so với xu hướng thặng dư 2,37 tỷ của năm trước.

Như vậy, so với năm đầu tiên thực hiện kế hoạch 5 năm, kim ngạch xuất nhập khẩu đã tăng hơn 124 tỷ USD (từ 203,7 tỷ năm 2011 lên 327,76 tỷ USD năm 2015) nhưng xét về tốc độ tăng thì năm 2015 có tốc độ tăng thấp nhất cả giai đoạn và thấp hơn nhiều so với mức tăng bình quân 15,8%/năm giai đoạn 2011-2015.

Biểu đồ 1: Diễn biến kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và cán cân thương mại giai đoạn 2006-2015



Nguồn: Tổng cục Hải quan

2.1. Xuất khẩu:

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2015 ước tính đạt 162,4 tỷ USD, tăng 8,1% so với năm 2014, loại trừ yếu tố giá tăng 12,4% (chỉ số giá xuất khẩu hàng hóa giảm 3,8%). Kim ngạch xuất khẩu khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ước tính đạt 115,1 tỷ USD, tăng 13,8%; khu vực trong nước ước tính đạt 47,3 tỷ USD, giảm 3,5%.

Đóng góp chính vào mức tăng chung chủ yếu là nhóm hàng của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài với tỷ trọng cao: Điện thoại các loại và linh kiện chiếm 99,7%, điện tử máy tính và linh kiện chiếm 98,2%, máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác chiếm 89,5%, giày dép chiếm 79,7%; hàng dệt may chiếm 60,4%.

Về cơ cấu nhóm hàng xuất khẩu, nhóm hàng công nghiệp nặng và khoáng sản chiếm 45,5% tổng kim ngạch, tăng 1,5 điểm phần trăm so với năm 2014; nhóm hàng công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp chiếm 39,9%, tăng 0,6 điểm phần trăm; hàng nông, lâm chiếm 10,5%, giảm 1 điểm phần trăm; hàng thủy sản chiếm 4,1%, giảm 1,1 điểm phần trăm.

Về thị trường hàng hóa xuất khẩu, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất với kim ngạch ước tính chiếm tỷ trọng 20,6% tổng kim ngạch xuất khẩu; tiếp đến là EU chiếm 19%...

2.2. Nhập khẩu:

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu năm 2015 ước tính đạt 165,6 tỷ USD, tăng 12% so với năm trước, trong đó khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 98 tỷ USD, tăng 16,4%; khu vực kinh tế trong nước đạt 67,6 tỷ USD, tăng 6,3%. Nếu loại trừ yếu tố giá (giá nhập khẩu giảm 5,8%), kim ngạch nhập khẩu hàng hóa năm tăng 18,9%, cao hơn mức tăng 13,2% của năm 2014.

Kim ngạch nhập khẩu của một số mặt hàng phục vụ sản xuất tăng cao so với năm trước: Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác tăng 23,1%; vải đạt tăng 8,2%; nguyên phụ liệu dệt, may, giày dép tăng 7,5%. Một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu lớn tăng so với năm trước: Điện tử, máy tính và linh kiện tăng 24,2%; điện thoại các loại và linh kiện tăng 25,4%; ô tô tăng 59%, trong đó ô tô nguyên chiếc tăng 87,7%.

Về cơ cấu hàng hóa nhập khẩu, nhóm hàng tư liệu sản xuất chiếm tới 91,3% tổng kim ngạch, tăng 0,2 điểm phần trăm so với năm 2014; hàng tiêu dùng chiếm 8,7%, giảm 0,2 điểm phần trăm.

Về thị trường nhập khẩu, Trung Quốc vẫn là thị trường nhập khẩu lớn nhất với kim ngạch chiếm 28,8% tổng kim ngạch nhập khẩu; tiếp đến là Hàn Quốc chiếm 16,7%; ASEAN chiếm 14,4%...

Cán cân thương mại năm 2015 nhập siêu 3,2 tỷ USD (sau 3 năm liên tiếp xuất siêu), trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 20,3 tỷ USD; khu vực FDI xuất siêu 17,1 tỷ USD. Đáng chú ý là thị trường Trung Quốc ước tính nhập siêu tới 32,3 tỷ USD, tăng 12,5% so với năm trước; thị trường Nhật Bản sau nhiều năm xuất siêu, năm 2015 nhập siêu hơn 300 triệu USD.

Nhận xét: Tình hình xuất nhập khẩu trong năm có tăng trưởng là tiền đề tốt cho sự phát triển các năm sau.

III. TÌNH HÌNH NGÀNH LOGISTICS NĂM 2015:

3.1. Tình hình chung:

Vận tải hàng hóa năm 2015 đạt 1133,9 triệu tấn, tăng 6% và 226,8 tỷ tấn.km, tăng 3,1% so với năm trước, trong đó:

- Vận tải trong nước đạt 1102 triệu tấn, tăng 6,1% và 98,8 tỷ tấn.km, tăng 6,9%;
- Vận tải ngoài nước đạt 31,9 triệu tấn, tăng 3,8% và 128 tỷ tấn.km, tăng 0,3%.
- Vận tải hàng hoá đường bộ đạt 874 triệu tấn, tăng 6,6% và 50,1 tỷ tấn.km, tăng 6,9%;
- Vận tải đường sông đạt 194,6 triệu tấn, tăng 4,5% và 39,9 tỷ tấn.km, tăng 4,9%;
- Vận tải đường biển đạt 58,4 triệu tấn, tăng 4% và 132 tỷ tấn.km, tăng 1,4%;
- Vận tải đường sắt đạt 6,7 triệu tấn, giảm 7,1% và 4,2 tỷ tấn.km, giảm 2,5%.

Nhận xét: Tình hình vận tải nhìn chung trong năm 2015 tăng trưởng thấp.

3.2. Các doanh nghiệp cùng ngành (Số liệu 9 tháng):

▪ Công ty CP Transimex Saigon:

- Doanh thu đạt 110%, Lợi nhuận đạt 137% so với năm 2014.

▪ Công ty CP Giao nhận vận tải và Thương mại (Vinalink):

- Doanh thu đạt 115%, Lợi nhuận đạt 125% so với năm 2014.

▪ Công ty CP Gemadept (Gemadept):

- Doanh thu đạt 127%, Lợi nhuận đạt 58,4% so với năm 2014.

▪ Công ty CP Giao nhận vận tải và Thương mại (Vinafreight):

- Doanh thu đạt 129%, Lợi nhuận đạt 130% so với năm 2014.
- **CTCP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng (Tân Cảng Logistics):**
- Doanh thu đạt 98,8%, Lợi nhuận đạt 96,3% so với năm 2014.

Nhận xét: Các công ty trong ngành có doanh thu đều tăng rất khả quan. Lợi nhuận hiện cũng tăng khá ấn tượng. Một số Công ty lợi nhuận giảm do tăng vượt bậc năm trước nhờ vào lợi nhuận tài chính. Sotrans có doanh thu đạt 113% và lợi nhuận mảng kinh doanh cốt lõi đạt 121.1% so với cùng kỳ cũng là một trong những công ty tăng trưởng mạnh.

3.3. Thuận lợi & Cơ hội:

- Tình hình chính trị, xã hội tại Việt Nam tương đối ổn định;
- Kinh tế Việt Nam đã có dấu hiệu phục hồi.
- Quyết tâm cải cách thể chế kinh tế từ chính phủ bằng việc cổ phần hóa một số tập đoàn, tổng công ty lớn của nhà nước.
- Dịch chuyển đầu tư của các tập đoàn đa quốc gia từ Trung Quốc sang Việt Nam và một số nước khác

3.4. Khó khăn & thách thức:

- Cấm tải và hạn chế tải trọng trong vận chuyển đường bộ làm giá thành vận tải tăng cao, ảnh hưởng đến giá đầu vào của công ty.
- Tình hình cạnh tranh gay gắt của các Forwarder, hãng tàu, hãng hàng không để tồn tại dẫn đến việc giá thành dịch vụ bị sụt giảm.
- Tình hình xuất nhập khẩu tăng trưởng không cao.

IV. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:

4.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2015	So 2014	So KH
	(Tỷ VND)	%	%
Doanh thu	1.005	111,6	106,9
Lợi nhuận trước thuế	32.7	84,3	84,9

Hoạt động KD cốt lõi	41.8	121,1	108,7
Thu nhập bình quân	14.9	109,6	

4.2. Thực hiện SXKD năm 2015 theo khối kinh doanh:

▪ **Doanh thu:**

Khoản mục	Kế hoạch năm 2015 (đồng)	Ước thực hiện năm 2015 (đồng)	Thực hiện năm 2014 (đồng)	So sánh kết quả ước thực hiện năm 2015 với	
				Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2014
Doanh thu	940,000,000,000	1,005,677,752,890	901,113,287,692	107.0%	111.6%
Khối Cước	297,000,000,000	392,982,803,031	309,553,219,904	132.3%	127.0%
- Đường Không	135,000,000,000	215,594,678,297	169,294,252,753	159.7%	127.3%
- Đường Biển	162,000,000,000	177,388,124,734	140,258,967,151	109.5%	126.5%
Khối Kho và Giao Nhận	235,000,000,000	234,184,493,012	213,766,295,754	99.7%	109.6%
- Kho	45,000,000,000	82,435,531,542	64,256,075,858	183.2%	128.3%
- Giao Nhận	190,000,000,000	151,748,961,470	149,510,219,896	79.9%	101.5%
Kinh doanh xăng dầu	270,000,000,000	217,989,789,833	232,721,995,213	80.7%	93.7%
Chi nhánh Hà Nội	58,000,000,000	56,192,155,782	53,325,065,097	96.9%	105.4%
Khác (ICD + ...)	80,000,000,000	104,328,511,232	91,746,711,724		

▪ **Lợi nhuận gộp:**

Khoản mục	Ước thực hiện Năm 2015	Thực hiện năm 2014	So sánh kết quả ước thực hiện năm 2015 với Thực hiện năm 2014
Lợi nhuận gộp	158,172,510,248	139,569,359,825	113.3%
Khối Cước	31,466,055,836	22,822,917,332	137.9%
- Đường Không	12,116,363,553	8,641,596,543	140.2%
- Đường Biển	19,349,692,283	14,181,320,789	136.4%
Khối Kho và Giao Nhận	59,193,615,859	49,850,139,148	118.7%
- Kho	40,227,097,685	31,540,274,640	127.5%
- Giao Nhận	18,966,518,174	18,309,864,508	103.6%
Kinh doanh xăng dầu	15,635,577,175	9,660,792,043	161.8%
Chi nhánh Hà Nội	7,276,361,885	4,761,640,058	152.8%
Khác	44,600,899,493	52,473,871,244	

4.3. Các hoạt động chính trong năm:

▪ Chuyển đổi cơ cấu cổ đông:

- Trong năm Công ty đã chuyển đổi cơ cấu cổ đông từ sở hữu nhà nước chiếm đa số sang loại hình doanh nghiệp không còn vốn sở hữu nhà nước.
- Thời gian tiến hành chuyển đổi: 06-07/2015.

▪ Tái cơ cấu tổ chức:

- Để phù hợp xu hướng phát triển và tình hình thị trường Công ty đã triển khai tái cơ cấu tổ chức với việc phát triển các khối kinh doanh như sau:
- Khối Kho và Giao nhận trên cơ sở sáp nhập 2 đơn vị cũ là XN DV Kho bãi Cảng và XN DV Kho Vận Giao Nhận.
- Khối Cước Quốc Tế trên cơ sở sáp nhập XN ĐL GNVT Quốc Tế và XN GNVT QT Tiêu Điểm.
- Chi nhánh Hà Nội không thay đổi.
- XN Vật tư Xăng dầu không thay đổi.
- Thành lập Công ty CP Cảng Miền Nam trên cơ sở Cảng Kho Vận.

▪ Mở rộng hệ thống, mạng lưới:

- Trong năm Công ty tiến hành phát triển hệ thống với việc mở rộng hoạt động tại Văn Phòng Quảng Ninh, Hải Phòng, Cần Thơ.
- Mua cổ phần của công ty MHC.
- Ký kết hợp tác chiến lược với Công ty ITL.

Nơi nhân:

- Cổ đông;
- Lưu VT-TK.



Tp. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2016

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2016 CÔNG TY CP KHO VẬN MIỀN NAM

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch tài chính năm 2016 như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	TỈ LỆ	KẾ HOẠCH NĂM 2016
1	Doanh thu	đồng		1.034.259.442.857
2	Chi phí hoạt động	"		970.432.668.184
	Trong đó:			
2,1	Giá vốn hàng bán	"		879.188.486.925
2,2	Chi phí bán hàng	"		2.613.562.887
2,3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	"		88.630.618.372
3	Hoạt động tài chính			
	Doanh thu từ hoạt động tài chính	"		32.590.578.000
	Chi phí hoạt động tài chính	"		55.922.574.885
	Trong đó: chi phí lãi vay	"		55.922.574.885
	Lỗ từ hoạt động tài chính	"		(23.331.996.885)
4	Lợi nhuận trước thuế	"		40.494.777.788
5	Cổ tức			dự kiến không chi trả cổ tức

Nơi nhận:

- Cổ đông
- Lưu VT - KT.

TM: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *[Signature]*
CÔNG TY
CỔ PHẦN
KHO VẬN
MIỀN NAM
QUẬN 4 TP. HỒ CHÍ MINH
TRẦN QUYẾT THẮNG

Tp. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2016

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2015

- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán,
 - Căn cứ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 số 025/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2015,
- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trả phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015 như sau:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Nghị Quyết 2015	Thực hiện 2015	Chênh lệch
1	Vốn điều lệ	Đồng	83.518.570.000	275.606.980.000	192.088.410.000
2	Tổng doanh thu	"	1.000.000.000.000	1.012.297.188.817	12.297.188.817
3	Doanh thu thuần	"	1.000.000.000.000	1.012.297.188.817	12.297.188.817
4	Tổng chi phí	"	961.500.000.000	976.811.374.621	15.311.374.621
5	Lợi nhuận trước thuế	"	38.500.000.000	34.056.187.023	(4.443.812.977)
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp	"	8.470.000.000	8.680.320.495	210.320.495
7	Lợi nhuận sau thuế (A)	"	30.030.000.000	25.375.866.528	(4.654.133.472)
8	Phân phối lợi nhuận sau thuế	"	24.633.392.500	14.196.262.516	(10.437.129.984)
	-Trả cổ tức:	"			-
	+Tỷ lệ cổ tức/mệnh giá	%	25	4	(21)
	+ Số tiền trả cổ tức	Đồng	20.879.642.500	11.024.279.200	(9.855.363.300)
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi = 10%A	"	3.003.000.000	2.537.586.653	(465.413.347)
	- Thù lao HĐQT, BKS	"	750.750.000	634.396.663	(116.353.337)
	+ Thù lao HĐQT = 2%A	"	600.600.000	507.517.331	(93.082.669)
	+ Thù lao BKS = 0,5%A	"	150.150.000	126.879.333	(23.270.667)
	- Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	"	5.396.607.500	11.179.604.012	5.782.996.512

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT - KT.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
KHO VẬN
MIỀN NAM
QUẬN 4 TP. HỒ CHÍ MINH
TRẦN QUYẾT THẮNG

TỜ TRÌNH

Về Phương Án Trả Thù Lao Hội Đồng Quản Trị
& Ban Kiểm Soát Năm 2015 và dự kiến năm 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua phương án trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015:

- + Thù lao HĐQT và Thư ký Công ty (2.0% LNST): **507.517.331** đồng.
- + Thù lao Ban kiểm soát (0.5%LNST): **126.879.333** đồng.

Căn cứ thù lao được hưởng, Tổng giám đốc lập bảng thanh toán trả từng thành viên theo tỷ lệ đã thỏa thuận.

2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát dự kiến năm 2016:

Để thuận lợi cho công tác kế hoạch hóa và quản lý chi phí, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

- + Thù lao của HĐQT là 2.0% lợi nhuận sau thuế năm 2016
- + Thù lao của Trưởng Ban Kiểm soát là 3 triệu đồng/tháng, thù lao của thành viên Ban Kiểm soát là 1 triệu đồng/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT-KT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN QUYẾT THẮNG

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm tài chính 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc Hội thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam,
- Căn cứ nhu cầu kiểm toán của Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua việc ủy quyền Ban Kiểm Soát phối hợp Tổng Giám Đốc tiến hành lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2016 phù hợp với quy định của Bộ Tài Chính và theo danh sách đề nghị sau:

1. PricewaterhouseCoopers Việt Nam
2. Deloitte Việt Nam
3. KPMG Việt Nam
4. Ernst & Young Việt Nam

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN QUYẾT THẮNG

TỜ TRÌNH

**Phương án phát hành cổ phiếu
tăng vốn điều lệ từ 275.606.980.000 đồng lên 854.381.620.000 đồng**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Căn cứ:

- ✓ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014;
- ✓ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được ban hành ngày 29/06/2006;
- ✓ Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- ✓ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- ✓ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- ✓ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- ✓ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam.

Ban Tổng Giám đốc Công ty kính trình Hội đồng quản trị biểu quyết thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2016 như sau:

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- | | |
|---|----------------------|
| 1. Loại cổ phiếu phát hành: | Cổ phiếu phổ thông |
| 2. Mệnh giá cổ phiếu: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 3. Vốn điều lệ hiện tại: | 275.606.980.000 đồng |
| 4. Số lượng cổ phần phát hành thêm dự kiến: | 57.877.464 cổ phần |
| 5. Giá trị cổ phần phát hành thêm theo mệnh giá: | 578.774.640.000 đồng |
| 6. Số lượng cổ phần lưu hành sau phát hành dự kiến: | 85.438.162 cổ phần |
| 7. Quy mô vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: | 854.381.620.000 đồng |
| 8. Đơn vị tư vấn phát hành: | CTCP Chứng khoán IB |

B. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:

Đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam từ 275.606.980.000 đồng lên 854.381.620.000 đồng sẽ được tổ chức thực hiện thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, cụ thể như sau:

1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam
- Mã chứng khoán: STG
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu: **4% (Bốn phần trăm)**
Tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 100:4 (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1 quyền và cổ đông có 100 quyền được nhận 4 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức)
- Số lượng cổ phiếu phát hành: **1.102.427 cổ phiếu** (Một triệu một trăm lẻ hai nghìn bốn trăm hai mươi bảy cổ phiếu), tương đương 4% số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty (27.560.698 cổ phiếu).
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá trị phát hành theo mệnh giá: **11.024.270.000 đồng** (Mười một tỷ không trăm mười bốn triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng).
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Nguồn vốn sử dụng phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.
- Xử lý cổ phiếu lẻ:
 - Số lượng cổ phiếu phát hành chia cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - Số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế
- Thời gian phát hành dự kiến: Quý III/2016, sau khi được UBCKNN chấp thuận.
- Thủ tục thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu:

- Vào ngày phân phối chứng khoán phát hành thêm, tất cả cổ đông có tên trong Danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng sở hữu quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được nhận cổ phiếu theo tỷ lệ được chia;
- Các cổ đông mở tài khoản và lưu ký cổ phiếu ở thành viên lưu ký nào sẽ đăng ký thực hiện quyền tại thành viên lưu ký đó. Cổ đông chưa thực hiện lưu ký sẽ đăng ký thực hiện quyền tại Sotrans (hoặc đơn vị được Công ty ủy quyền thực hiện phân phối chứng khoán).

2. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Số lượng cổ phiếu phát hành: **1.653.641 cổ phiếu** (*Một triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm bốn mươi một cổ phiếu*).
- Giá trị phát hành theo mệnh giá: **16.536.410.000 đồng** (*Mười sáu tỷ năm trăm ba mươi sáu triệu bốn trăm mười nghìn đồng*).
- Tỷ lệ thực hiện quyền: **100:6**
(Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1 quyền và cổ đông có 100 quyền được nhận 6 cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu)
- Nguồn vốn sử dụng để phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, quỹ đầu tư phát triển và vốn khác của chủ sở hữu trên báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ năm 2015. Trong đó, sử dụng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 881.008.779 đồng; Quỹ đầu tư phát triển: 7.276.861.099 đồng; Vốn khác của chủ sở hữu: 8.378.540.122 đồng.
- Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Sotrans có tên trong Danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng.
- Xử lý cổ phiếu lẻ:
 - Số lượng cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - Số cổ phiếu lẻ phát sinh do việc làm tròn xuống đến hàng đơn vị (nếu có) sẽ bị huỷ bỏ.
- Nguyên tắc phân phối:
 - Người sở hữu cổ phiếu được quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu và không được phép chuyển nhượng quyền nhận cổ phiếu của mình cho người thứ ba;

- Cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng;
- Thời gian phát hành dự kiến: Quý II/2016, sau khi được UBCKNN chấp thuận.
- Thủ tục thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu:
 - Vào ngày phân phối chứng khoán phát hành thêm, tất cả cổ đông có tên trong Danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng sở hữu quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được nhận cổ phiếu theo tỷ lệ được chia;
 - Các cổ đông mở tài khoản và lưu ký cổ phiếu ở thành viên lưu ký nào sẽ đăng ký thực hiện quyền tại thành viên lưu ký đó. Cổ đông chưa thực hiện lưu ký sẽ đăng ký thực hiện quyền tại Sotrans (hoặc đơn vị được Công ty uỷ quyền thực hiện phân phối chứng khoán).

3. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phiếu phát hành: **55.121.396 cổ phiếu** (*Năm mươi lăm triệu một trăm hai mươi một nghìn ba trăm chín mươi sáu cổ phiếu*).
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá trị phát hành theo mệnh giá: **551.213.960.000** (*Năm trăm năm mươi một tỷ hai trăm mười ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn*) đồng;
- Số tiền thu được: **551.213.960.000** (*Năm trăm năm mươi một tỷ hai trăm mười ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn*) đồng;
- Tỷ lệ thực hiện quyền: Cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký mua theo phương thức phân phối quyền mua với tỷ lệ 1 : 2 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua cổ đông được mua 02 cổ phiếu mới của đợt chào bán này theo tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).
 hiện

nguyên

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 654 cổ phiếu, sẽ được hưởng 654 quyền mua. Khi đó, số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A được mua như sau: $654 \times 2 = 1.308$ CP.
- Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Sotrans có tên trong Danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng.

□ Nguyên tắc phân phối:

- Quyền mua được phép chuyển nhượng: Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba.

Ví dụ: cổ đông A có quyền mua 1.000 cổ phiếu, cổ đông A có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho nhà đầu tư B quyền mua 400 cổ phiếu và nhà đầu tư C quyền mua 200 cổ phiếu. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp quyền mua cổ phiếu từ cổ đông A cho bất kỳ người nào.

- ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phân phối, chào bán cho các đối tượng khác phần cổ phiếu dôi dư phát sinh với nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Cổ phiếu dôi dư phát sinh là số cổ phiếu được ưu tiên chào bán cho cổ đông hiện hữu nhưng cổ đông từ chối mua.

□ Thời gian chào bán dự kiến: Dự kiến trong Quý II/2016 sau khi được UBCKNN chấp thuận.

□ Thủ tục đăng ký, chuyển nhượng và thực hiện quyền mua cổ phiếu:

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày quyền mua có hiệu lực, cổ đông có tên trong Danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được đăng ký thực hiện quyền mua cổ phiếu mới chào bán theo tỷ lệ được mua theo quy định.
- Các cổ đông mở tài khoản và lưu ký cổ phiếu ở thành viên lưu ký nào sẽ đăng ký thực hiện quyền tại thành viên lưu ký đó. Cổ đông chưa thực hiện lưu ký sẽ đăng ký thực hiện quyền tại Sotrans (hoặc đơn vị được Công ty ủy quyền thực hiện phân phối chứng khoán).

C. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN VÀ NGUỒN VỐN TÀI TRỢ:

1. Số tiền thu được dự kiến từ đợt chào bán cổ phần

Cổ đông	Số lượng cổ phiếu chào bán (cp)	Giá chào bán dự kiến (VND)	Tăng vốn điều lệ	Số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành
Phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu	1.102.427	0	11.024.270.000	0
Phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu	1.653.641	0	16.536.410.000	0
Phát hành cho cổ đông hiện hữu	55.121.396	10.000	551.213.960.000	551.213.960.000
Tổng cộng	57.877.464	10.000	578.774.640.000	551.213.960.000

2. Nhu cầu và nguồn tài trợ vốn của Sotrans

Phương án sử dụng vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán:

Nhu cầu sử dụng vốn	Số tiền (VND)	Thời điểm giải ngân	Nguồn vốn tài trợ	Số tiền (VND)
Mua bán và sáp nhập doanh nghiệp, trả nợ trái phiếu đã phát hành	551.213.960.000	Quý 2/2016	Thu từ phát hành cổ phiếu	551.213.960.000
Tổng cộng:	551.213.960.000			551.213.960.000

D. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH GIÁ PHÁT HÀNH VÀ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHẦN DỰ KIẾN SAU KHI PHÁT HÀNH

1. Nguyên tắc xác định giá phát hành:

Giá thị trường của cổ phiếu vào thời điểm tính toán là **17.600 đồng/cổ phần** trong khi giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2015 căn cứ trên báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ năm 2015 của Công ty là **12.082 đồng/cổ phần**.

Giá phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty do Hội đồng quản trị đề xuất là **10.000 đồng/cổ phần**, được xác định dựa trên nguyên tắc so sánh với giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2015 và giá thị trường của cổ phiếu, đồng thời có chiết khấu xuống để khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

2. Mức độ pha loãng thu nhập cơ bản trên cổ phiếu và pha loãng giá do ảnh hưởng của việc phát hành thêm cổ phiếu

Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 275.606.980.000 đồng dự kiến lên 854.381.620.000 đồng. Trong trường hợp chào bán thành công thì số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty dự kiến sẽ là 85.438.162 cổ phiếu. Sau khi lượng cổ phiếu mới phát hành được chính thức lưu hành, các cổ đông nên lưu ý vấn đề sau:

✓ Pha loãng về thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)

Do có sự thay đổi về vốn chủ sở hữu và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận nên sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS của Công ty

$$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế} - \text{Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}} = EPS$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng CP đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X * 12 + Y * T}{12}$$

✓ X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

- ✓ Y : Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm
- ✓ T : Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng).

Giả sử ngày hoàn tất đợt chào bán này của Sotrans là 30/06/2016. Khi đó:

$$CLCP \text{ đang lưu hành BQ trong kỳ} = \frac{27.560.698 * 12 + 57.877.464 * 6}{12} = 56.499.430$$

EPS dự kiến của năm 2016 trong trường hợp không phát hành thêm cổ phần:

$$\frac{32.395.822.231 - 0}{27.560.698} = 1.175 \text{ đồng}$$

EPS dự kiến của năm 2016 khi 19.209.269 cổ phiếu chính thức được phân phối:

$$\frac{32.395.822.231^1 - 0}{56.499.430} = 573 \text{ đồng}$$

¹ Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2016 của Công ty.

Như vậy, thu nhập trên mỗi cổ phiếu Sotrans sau khi Công ty phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ giảm 602 đồng (giảm 51,23%) so với khi Công ty không phát hành thêm cổ phần.

✓ Điều chỉnh kỹ thuật giá của cổ phiếu Sotrans trên thị trường

Khối lượng cổ phiếu tăng lên và giá cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật trên thị trường tại ngày không hưởng quyền mua cổ phiếu. Giá cổ phiếu Sotrans sau khi pha loãng:

$$\frac{PR_{t-1} + (I_1 \times PR_1) + (I_2 \times PR_2) + (I_3 \times PR_3) - T_{cp} - TTH_{cp}}{1 + I_1 + I_2 + I_3}$$

Trong đó:

- PR_{t-1} : Giá chứng khoán trước khi thực hiện quyền mua cổ phần.
- I_1 : Tỷ lệ vốn tăng do phát hành cổ phiếu trả cổ tức
- I_2 : Tỷ lệ vốn tăng do phát hành thưởng bằng cổ phiếu
- I_3 : Tỷ lệ vốn tăng do phát hành quyền mua cổ phần
- PR_1 : Giá cổ phiếu tính cho người được chia cổ tức bằng cổ phiếu
- PR_2 : Giá cổ phiếu tính cho người được thưởng bằng cổ phiếu
- PR_3 : Giá cổ phiếu bán cho người có quyền mua cổ phiếu
- T_{cp} : Giá trị tiền trả cổ tức bằng cổ phiếu
- TTH_{cp} : Giá trị tiền thưởng bằng cổ phiếu

Tại thời điểm tính toán, giá thị trường của cổ phiếu Sotrans là 17.600 đồng/cổ phiếu. Sau khi phát hành trả cổ tức theo tỷ lệ 100:4, phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu theo tỷ lệ 100:6 và phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:2 với giá 10.000 đồng/cổ phiếu thì giá cổ phiếu Sotrans sau khi pha loãng là:

$$\frac{17.600 + (4\% \times 10.000) + (6\% \times 10.000) + (200\% \times 10.000) - 400 - 600}{1 + 4\% + 6\% + 200\%} = 12.129,03 \text{ đồng}$$

E. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRÊN VỐN ĐIỀU LỆ MỚI

Chỉ tiêu	Đơn vị	Sau phát hành
Vốn điều lệ	Đồng	854.381.620.000
Doanh thu thuần (2016)	Đồng	1.034.259.442.857
Lợi nhuận sau thuế (2016)	Đồng	32.395.822.231
Tỷ lệ sinh lời trên doanh thu (ROS)	%	3.13
Tỷ lệ sinh lời trên Vốn điều lệ (ROE)	%	3.79

F. ỦY QUYỀN THỰC HIỆN:

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung sau:

1. Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
2. Xử lý cổ phiếu không được mua hết (nếu có) nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty;
3. Lựa chọn tổ chức bảo lãnh phát hành để đảm bảo khả năng thành công của đợt phát hành;
4. Chủ động điều chỉnh/thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với thực tế tình hình kinh doanh của Công ty tại thời điểm giải ngân và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ Đại hội gần nhất sau khi thay đổi phương án sử dụng vốn (nếu có).
5. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
6. Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sotrans theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
7. Thông qua và ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phổ thông được phát hành theo phương án nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
8. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án huy động vốn của Công ty hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng Cổ Đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN QUYẾT THẮNG

BÁO CÁO

V/v Thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị năm 2016

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều Lệ Công ty CP Kho Vận Miền Nam;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 090/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/11/2015, ĐHĐCĐ đã thống nhất thông qua tăng số lượng 01 thành viên Hội đồng quản trị, nâng số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2016 từ 05 thành viên lên 06 thành viên.

Căn cứ khoản 3 điều 24 Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị đương nhiệm đã họp thông qua và đề cử Ông **Trần Tuấn Anh** làm thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 02/02/2016.

Ngày 12/04/2016, Bà Đoàn Thị Đông đã có đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Kho Vận Miền Nam. Để kịp thời giải quyết công việc, định hướng, chiến lược của Công ty, Hội đồng quản trị đương nhiệm đã họp thông qua và đề cử Ông **Nguyễn Văn Tuấn** giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày 15/04/2016.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Bà Đoàn Thị Đông theo đơn từ nhiệm và bổ nhiệm Ông Trần Tuấn Anh, Ông Nguyễn Văn Tuấn làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT-TK.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *ull*

TRẦN QUYẾT THẮNG